



Một Lần Xuất Quân Sang Kampuchea

Giang Văn Nhân, D22

Đoàn xe quân vận khởi hành từ điểm cuối cùng của Quốc Lộ 4, rời thị xã Cà Mau trong ánh chiều tà, trên xe các anh lính quân phục màu sẫm đưa tay vẫy chào đáp lễ người dân hai bên đường phố.

Mới hôm nào Tiểu Đoàn 3 Thủy Quân Lục Chiến hành quân ở Chương Thiện, trực thăng vận xuống Kinh Sáu Sanh, hưởng mấy ngày Tết ở Hòa Lự, hoạt động vùng quận Kiên Long, Thới Bình, Kinh Cảnh Đền, Kinh Xáng Huyện Sĩ. Hai tuần dưỡng quân ở hậu cứ Thủ Đức, đầu tháng 5 năm 1970, tiểu đoàn lên đường tăng phái cho quận Kiên Văn, hoạt động bảo vệ Liên Tỉnh Lộ 30 từ ngã ba Giáo Đức đi về Cao Lãnh. Cả bốn đại đội hàng ngày lưu động, lục soát rộng trong vùng trách nhiệm với nhiều mìn bẫy. Có thể vì tiểu đoàn được tăng phái cho Thiếu Tá Quận Trưởng nên hai tuần sau đơn vị đi

chuyển qua phà Mỹ Thuận, rồi xuống Bắc Cần Thơ, đến Ngã Ba Cái Tắc, Rạch Gòi vào Chương Thiện, con đường quá quen thuộc từ sau Tết Mậu Thân 1968.

Tiểu đoàn được trực thăng vận xuống quận Cái Nước tỉnh Cà Mau. Cán B của Bắc Giang Thiếu Tá Tiểu Đoàn Phó chạm địch. Khi Việt Cộng chém về bỏ lại một số xác, Bắc Giang điều động hai đại đội tảo thanh truy lùng thành phần thuộc đơn vị chủ lực miền thì được lệnh tìm bãi đáp và trực thăng bốc toàn bộ về phi trường Quản Long, Cà Mau. Tại đây các sĩ quan nhận bản đồ và lộ trình phải di chuyển gấp đến Châu Đốc.

Đoàn xe qua thị xã Bạc Liêu khi thành phố đã lên đèn. Đến Sóc Trăng, rồi ngã bảy Phụng Hiệp. Gió đồng nội mát lạnh, mệt nhọc làm các anh ngủ gật gù trên xe, vì giờ phút này nếu trong vùng hành quân mọi người đã ru hồn vào mộng, ngoại trừ các anh có nhiệm vụ canh gác và đốc canh, hoặc đi tiền đồn phục kích.

Trên khoảng đường từ Cầu Trắng qua Ngã Ba Cái Tắc, khu vực nhà máy xay lúa gần kinh So Đũa, mọi người được đánh thức, tỉnh táo, trong tư thế sẵn sàng tác chiến vì đây là khu vực cần phải thận trọng. Năm 1968 tiểu đoàn đến tiếp ứng cho đơn vị của Sư Đoàn 21 ở khu vực ấp Đông Thạnh khoảng 4 cây số về hướng Đông của nhà máy xay lúa. Ban đêm sự hoạt động cũng như tầm quan sát của các đơn vị bạn bị hạn chế, không có phi cơ bao vùng, chỉ khi nào lâm trận thì sẽ có Hỏa Long yểm trợ.

Tới Cần Thơ theo Liên Tỉnh Lộ 27 qua Ô Môn (Phong Phú), Thốt Nốt rồi vào Long Xuyên. Đoàn xe rẽ qua Liên Tỉnh Lộ 10 rồi thẳng đường đến Châu Đốc vào lúc mờ sáng. Đường lộ trên thế đất đắp cao, nhà sàn dọc hai bên, đất trũng thấp. Mùa khô, bên dưới là chuồng gia súc, vào mùa nước nổi từ Biển Hồ Cao Miên đổ xuống, nước sẽ ngập lấp xấp. Một tấm ván vững chắc bắc làm cầu từ mé đường vào nhà.

Hai tỉnh Long Xuyên và Châu Đốc có cuộc sống an bình. Cộng Sản không thể tồn tại trong vùng đất của đạo Hòa Hảo, vì không một ai theo chúng. Mọi người được một ngày rảnh rỗi, giữ sạch bụi đường bên bờ sông Hậu Giang. Sông Mékong mang đất phù sa màu mỡ từ thượng nguồn Tây Tạng, xuyên qua Trung Quốc, Lào, Cam Bốt rồi vào Việt Nam. Mùa này người dân dùng cái vợt to (*nhà nào cũng có*) bằng kim loại để cào ốc gạo lẫn lộn trong cát dưới lòng sông. Đặc biệt là tháng này cá rô phi tập trung về Biển Hồ để trứng, cá con mới nở theo dòng nước trôi về Châu Đốc. Sau khi gỡ đáy, cá được chứa trong thùng và đem về nhà. Cá được san qua những chậu nước to, người dân dùng vợt vải, lựa cá rô phi để riêng ra rồi bán cho mỗi lái. Cá rô phi được bán cho các tỉnh khác của miền Nam và giá cả tùy theo kích thước của nó. Nếu cá con không được vớt bắt ở đây, thì chúng sẽ trở thành nguồn thực phẩm cho các loài cá khác trong đồng bằng.

Ở tạm trên căn nhà sàn, Thảo được chủ nhà cho biết là lễ Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam vào mấy ngày hôm trước. Hàng năm cứ đến khoảng thời gian từ ngày 23 đến 27 tháng Tư Âm lịch là dân chúng tứ xứ đổ xô về Châu Đốc, đoạn đường dài năm cây số từ thị xã đến núi Sam chật cứng người và xe cộ đủ loại... Tương truyền Bà rất linh thiêng, những bạn hàng thường đến xin lộc, khi việc làm ăn thành công họ trở lại cảm tạ thật hậu hỷ. Lễ Vía chính thức vào nửa đêm 25 rạng 26 Âm lịch và lễ hội kết thúc vào chiều ngày 27. Tuy vậy thị xã Châu Đốc vẫn còn nhộn nhịp khách thập phương đến thành khẩn xin lễ. Vùng đất yên lành của tín đồ Hòa Hảo thì khó trông mong một ngày nào đó đơn vị tổng trừ bị được tặng phái đến, Thảo cùng một số anh em đến tận miếu ở dưới chân Núi Sam, bước vào Điện thờ Bà xem cho biết, dù muộn màng nhưng đây là dịp may hiếm hoi, trùng hợp với sự hiện diện của đơn vị tổng trừ bị TQLC.

Đọc theo bờ sông Hậu Giang có bên đò mà bên kia bờ là xã Châu Giang. Sống ở thành phố nhất là Sài Gòn thủ đô của

Việt Nam Cộng Hòa, ít nhất ai cũng một lần trông thấy những người có nước da ngăm ngăm đen, đến từng nhà rao bán vải lụa “Satin”. Mấy đứa nhỏ thường được nghe bậc trưởng thượng kể chuyện mấy ông Chà Và bắt con nít, họ đem về mổ bụng, nên thấy họ là bọn trẻ chạy u về trốn trong nhà. Loại vải của mấy người này bóng láng ở mặt trên và thô mờ mặt dưới, đặc biệt là “Lãnh Mỹ A” một loại satin được nhuộm từ vỏ cây mặc nưa trồng tại Tân Châu. Những người bán thường kéo căng vải ra thật mạnh, cho thấy độ bền chắc đôi khi co dãn do đặc tính của loại tơ tằm. Họ bằng lòng bán chịu, có nghĩa là họ sẽ trở lại nhận tiền vải tháng sau như đã mặc cả. Người dân thường cho rằng họ có tài ăn nói do “Ngải”, và bùa “Thư” sinh bụng nếu ai đó mua và quịt tiền không trả. Với suy nghĩ đó, sau khi đồng ý giá cả, người mua trả tiền ngay cho họ. Hầu hết với tâm lý người Việt Nam, không ai muốn mắc nợ nần, nhất là dính líu đến người Chà Châu Giang xa lạ, tiềm ẩn nhiều nét thần bí.

Đối diện với nhà lồng chợ lúc chập tối, một quán nhỏ có nhiều thực khách vây quanh, tôi đến gần mới biết những người này đang chờ đợi ổ bánh mì nướng giòn thơm phức nhét đầy thịt jambon giống như Bánh Mì Thịt Ba Lẹ ở Tân Định Sài Gòn về đêm, chỉ khác là ở đây nhận từ tay hai cô gái trắng trẻo và duyên dáng. Có lẽ biết chúng tôi lần đầu tiên đến đây, hai cô nở nụ cười:

- Mời các anh bánh mì đặc biệt ở Châu Đốc.

Lúc trao bánh, hai cô còn dặn dò:

- Nếu có dịp, xin mời các anh ghé lại.

Thảo và mấy anh em thưởng thức bánh mì, nhìn bảng hiệu Luyện Lưu, nhớ lại lời nói của hai cô gái mỹ miều, mà thâm hiểu ý nghĩa của tên quán. Ngày mai mình lên đường qua Cam Bốt và biết bao giờ có dịp trở lại để được thưởng thức hương vị bánh mì thịt nguội này nữa.

Người lính tổng trừ bị miệt mài nơi chiến trận, bước chân

in dấu trên bốn vùng chiến thuật, đã chọn màu áo sóng biển, đội mũ beret xanh là chấp nhận tất cả. Có những mộng mơ mà đường hành quân đơm hoa kết trái, ngược lại có những mối tình tàn phai theo năm tháng đợi chờ.

Tháng 4 năm 1970, Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa với sự yểm trợ hỏa lực của Không Lực Hoa Kỳ đã vượt biên giới, hành quân đánh chiếm cũng như tảo thanh tiêu diệt căn cứ địa của Việt Cộng, Khmer Đỏ, đồng thời phá hủy kho tiếp liệu CSBV dọc theo biên giới. Ngoài các lực lượng yểm trợ của Không Quân, Thiết Giáp, Pháo Binh, Quân Đoàn III còn có các Lữ Đoàn Nhảy Dù, các Liên Đoàn Biệt Động Quân 3 và 5, các đơn vị của Sư Đoàn 5, Sư Đoàn 7, Sư Đoàn 25. Riêng Quân Đoàn IV có thêm Hải Quân, các Lữ Đoàn Thủy Quân Lục Chiến, Liên Đoàn 4 Biệt Động Quân, các đơn vị của Sư Đoàn 7, Sư Đoàn 9, Sư Đoàn 21.

Đọc theo con đường xuống bến phà Neak Loeang, những tiệm ăn và bách hóa mà chủ nhân hầu hết là người Trung Hoa (*không xác định rõ Tàu Cộng Bắc Kinh hay Tàu Đài Loan*). Đơn vị căn bản tiền tệ của Kampuchea là đồng “Riel” mà người Miên phát âm là “Ria”, lúc bấy giờ 5 “đồng bạc” tiền của VNCH có giá trị bằng 1 “ria”.

Buổi sáng người lính điếm tâm hủ tiêu Nam Vang 5 ria, ly cà phê sữa hoặc chai nước ngọt Limonache cũng cùng giá, so với sinh hoạt của miền Nam Việt Nam lúc bấy giờ cũng còn quá rẻ. Không biết hối suất chính thức của “Đồng Bạc” Việt Nam và “Ria” Kampuchea, nhưng các cơ sở thương mại ở đây họ nhận tiền của VNCH nên rất dễ dàng trong mọi sinh hoạt. Tuy nhiên, tôi cũng cần đổi ít tiền của Kampuchea để tiêu xài trong thôn xã.

Ở đây anh em được tha hồ thưởng thức bia sản xuất từ Đông Đức, Tiệp Khắc, Ba Lan, giá trung bình từ 10 ria đến 18 ria một chai; bia của Trung Cộng giống chai xi dầu thô kệch, giá rẻ hơn. Anh em tìm hương vị bia của các nước trong khối

Cộng Sản, ngược lại người dân bản xứ lại thích bia của các nước tự do như Hoa Kỳ, Pháp, VNCH. Những trái cam Nam Vang dáng to như nắm tay, vỏ mỏng, nhiều nước và ngọt lịm, một chục ở đây là 14 trái, có chỗ là 16, giá từ 7 đến 8 ría theo kích thước. Với loại cam ngon này người lính có thể dùng hơn nửa chục liền một mạch. Ngoài ra còn có nhãn dày cơm cùng một số nông sản khác.

Những người Trung Hoa phục vụ trong các tiệm ăn và tiệm bách hóa trên bến phà có thể nói nhiều ngôn ngữ như Việt Nam, Pháp, Anh, Miên, Quảng Đông, hay Quan Thoại. Các cô gái trẻ, nét đẹp của hai dòng máu Tàu và Miên mà người Việt gọi là “đầu gà đít vịt” đã thu hút các ông lính VNCH thuộc các đơn vị yểm trợ ghé qua hàng ngày.

Quân đội Kampuchea được trang bị vũ khí của khối cộng sản, vì không có chiến tranh, nên quân nhân tuy được huấn luyện nhưng thiếu kinh nghiệm tác chiến cùng tinh thần chiến đấu. Họ rất thích vũ khí của Hoa Kỳ cùng các trang bị khác. Thời gian này những sĩ quan Kampuchea gạ gẫm mua giầy ba chạc, nón sắt. Một khẩu colt 45 có thể đổi lấy 2 cây K.54. Những anh em hạ sĩ quan Việt Nam gốc Miên được họ hứa hẹn sẽ trở thành sĩ quan nếu phục vụ trong quân đội Kampuchea, với cấp bậc trên cầu vai giống như của quân đội Pháp.

Điều đặc biệt là người lính Kampuchea nào cũng mang bùa chú đầy mình như “cà tha”, “khăn”, hay “tượng Phật”. Được biết “cà tha” là một sợi dây vải dính những hạt nhỏ bằng kim loại, có người thắt ngang bụng hay đeo trên cổ. Tấm vải màu đỏ, hay màu trắng mà chữ viết tượng hình giống như bùa chú, có khăn được vẽ thêm dấu bàn chân và bàn tay của cha mẹ bên cạnh, đó là “khăn bùa”. Truyền thuyết con heo rừng đực trước lúc chết đã cắm răng nanh vào thân cây, khi cây này mục nát, người dân nhặt được và khắc hình “tượng Phật”. Tất cả phải được “Thầy Bùa” hoặc “Sãi Cả” làm phép, dùng nó kèm với câu niệm chú để bảo vệ thân thể trước lần tên mũi đạn. Vài quân nhân VNCH cũng có bùa hộ mạng nói trên và họ phải

kiêng cũ nhiều điều cấm kỵ trong đời sống.

Ngày 12 tháng 7, Thảo được lệnh tạm thời Xử Lý Thường Vụ Đại Đội Trưởng Đại Đội 3 trong thời gian Đại Úy Lê Quý Bình bận công vụ, khi đại đội đang hoạt động trong khu vực ở giữa Neak Loeng và Banam. Chiều hôm đó, ban chỉ huy đại đội đóng gần một trường tiểu học, mà giấy tờ, hồ sơ còn sót lại trên nền nhà. Tại Kampuchia, sinh ngữ Pháp vẫn còn được sử dụng bên cạnh ngôn ngữ Kampuchea. Ảnh hưởng Pháp Văn nên cách phát âm tiếng Miên có chút khác biệt của người sống ở Việt Nam và trên đất Miên. Thí dụ:



Thị xã Châu Đốc

Để diễn tả “đi uống rượu”, ở Việt Nam nói “tâu phát sạ”, còn trên đất Miên là “tâu phát sò-ra”. Để diễn tả “con trâu ăn lúa”, ở Việt Nam nói “cà bậy si sậu”, trên đất Miên là “cà bậy si sà-râu”.

Đại đội, trung đội, và ngay cả tiểu đội nếu có anh em binh sĩ người Việt gốc Miên thì họ sẽ được dùng làm thông dịch viên mỗi khi tiếp xúc với dân chúng Miên.

Quốc gia Kampuchea khi còn Sihanouk không có bang giao với chính phủ Việt Nam Cộng Hòa, vì thế những người

Việt Nam sinh sống tại đây mặc nhiên dưới sự kiểm soát của chính phủ Cộng Sản Hà Nội. Sau ngày đảo chính, CS Hà Nội chống lại lệnh phải rút khỏi đất Miên của Thủ Tướng Lon Nol, yểm trợ Miên Cộng (Miên theo CS, thân với Hà Nội), và Khmer Đỏ (chủ thuyết Angkor). Thịnh thoảng có những xác người Việt bị chặt mất đầu, hai tay trói chặt vào thân cây chuối thả trôi lênh bênh trên sông Cửu Long.

Báo chí Miền Nam Việt Nam lúc bấy giờ đề cập đến việc “Cáp Duôn” cùng với hình ảnh xác chết trên dòng sông, hay vướng vào đáy của ngư dân ở Châu Đốc. Tiếng Miên “Cáp” có nghĩa là “Chặt đầu”, và “Duôn” là “Người Việt Nam”. “Cáp Duôn” là “Chặt đầu người Việt Nam”. Thảo cùng anh em không hiểu rõ nguyên nhân sâu xa của vấn đề, tuy nhiên khi thấy thi thể người đồng chủng trôi sông, lòng chúng tôi không ngăn được nổi xót xa.

Trung tuần tháng 7 năm 1970, có tin Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu sẽ ghé thăm Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn 147 TQLC tại Neak Loeng. Trước ngày Tổng Thống đến, Đại Đội 3 xuồng tàu Hải Quân tại bến phà Neak Loeng và đổ quân lên bờ Tây sông Cửu Long, về hướng Nam 4 cây số, hành quân lục soát các mục tiêu trên phóng đồ, chủ yếu giữ an ninh một chu vi rộng lớn cho Neak Loeng. Từ điểm đổ quân đến mục tiêu cuối cùng khoảng 6 cây số và được yểm trợ trực tiếp của Pháo Binh TQLC.

Chuẩn Úy Phùng Chấn Dzễn, chỉ huy Trung Đội 2, trách nhiệm trắc vệ phải, bám vào hàng cây lúp xúp, những cây thốt nốt rải rác trên cánh đồng. Trung Đội 1 của Chuẩn Úy Đỗ Viết Thuần vừa tiến về hướng Nam và lục soát rộng dọc theo bờ sông Cửu Long. Càng xa bến phà, nhà cửa thưa thớt, thịnh thoảng có vài gia đình người Việt Nam sống lẫn lộn. Chiều hôm đó, khi còn cách mục tiêu trên phóng đồ hơn một cây số, Thảo bỗng nhiên thấy mấy người lính phía trước trên tay ai cũng có trái bắp luộc, được biết những gia đình người Việt Nam đã phân phát cho họ. Cảm nghĩ chợt thoáng qua Thảo vội

vàng truyền lệnh dừng quân bố trí. Chuẩn Úy Thuấn cho biết tiểu đội đi đầu vừa đến con rạch nhỏ, anh cho trung đội dàn quân quan sát, bên kia cầu có vẻ yên tĩnh, không có sự sinh hoạt như bên này. Chuẩn Úy Dzễn bố trí bảo vệ sườn phải và yểm trợ khi hữu sự.

Thảo họp ngay các trung đội trưởng, anh trình bày sự quan tâm:

- Binh sĩ của mình đều có bấp luộc trên tay, anh em vừa đi vừa cạp bấp thì chắc chắn sự quan sát cũng như đề cao cảnh giác sẽ kém đi. Tôi suy nghĩ làm sao người Việt nơi này biết chúng ta đi qua đây? Họ luộc rất nhiều bấp và phân phát nhằm mục đích gì? Xin các anh lưu ý và báo về đại đội nếu có trường hợp tương tự như thế này trong tương lai.

Chuẩn Úy Thuấn điều động tiểu đội qua cầu thám sát, một trường làng mà lớp học trống vắng vì học trò còn nghỉ Hè, phía xa xa nhà rải rác và cách khoảng. Người khinh binh tiến gần căn nhà đầu tiên thì địch bắt đầu khai hỏa. Địch ẩn núp trong đám bụi rậm phía sau căn nhà khoảng 100 thước. May mắn anh lính đi đầu không trúng đạn.

Hỏa lực chỉ có 3 khẩu AK, có thể là Miên Cộng. Các khẩu M79 của 2 trung đội tập trung vào vị trí địch, trong lúc đó tiểu đội của Chuẩn Úy Thuấn chiếm căn nhà và bắt sống một thanh niên Miên đang run sợ, với khẩu súng CKC dấu trong một góc nhà. Nếu anh này bình tĩnh và tác xạ, tiểu đội chắc chắn sẽ bị thương vong.

Trung Đội 2 chiếm vị trí, vài vết máu vương trên lá, địch đã tẩu thoát về hướng Tây. Thảo báo cáo cho tiểu đoàn và tàu Hải Quân ghé vào chở anh Miên Cộng về Neak Loeng để Ban 2 khai thác.

Đại đội tiếp tục tiến quân, mọi người cẩn thận hơn và đề phòng khi có việc bất thường xảy ra (*phân phát bấp*), nếu suy nghĩ thì không phải vô tình mà là việc làm có chủ ý.

Sáng hôm sau tàu Hải Quân chở đại đội qua bờ Đông sông

Cửu Long. Từ đây, đại đội bung rộng lục soát và bố trí. Lúc này TT Nguyễn Văn Thiệu đang thăm Lữ Đoàn 147 tại Neak Loeng và sau đó có buổi họp với chính phủ Kampuchea. Đây là cuộc viếng thăm đầu tiên của Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa, với mục đích tái thiết lập lại việc bang giao giữa hai quốc gia Việt Nam và Kampuchea sau ngày Sihanouk bị lật đổ. Buổi chiều Đại Đội 3 tìm vị trí phòng thủ và đóng quân đêm. Cùng lúc đó, Đại Đội 1 được trực thăng vận xuống phía Nam Quốc Lộ 1. Khu vực này trống trải, các trung đội được bung rộng ra lục soát, bố trí quân, nhằm mục đích bảo vệ an ninh suốt thời gian phái đoàn của Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu hội họp với Nội Các của Thủ Tướng Lon Nol. Sau đó Đại Đội 1 tiếp tục tiến quân về hướng Tây Nam và chiều đóng quân tại một vùng lầy xấp nước ở mắt cá.

Đơn vị qua đêm trong chật vật và thiếu tiện nghi nên 5 giờ sáng cả đại đội đã cuốn lều chõng và tiến quân hướng vào mục tiêu là xóm nhà (trên bản đồ) dọc theo con sông chảy xuống quận Hồng Ngự thuộc tỉnh Châu Đốc. Trên đường di chuyển mực nước từ từ dâng cao ngang đầu gối. Trung đội tiền quân do Chuẩn Úy Nguyễn Đình Chánh chỉ huy thấy thấp thoáng phía trước dãy nhà sàn. Mực nước từ từ hạ xuống vì họ đang tiến dần lên thế đất cao, khô ráo. Lúc bảy giờ trời vừa mờ sáng (khoảng 6 giờ rưỡi), trung đội của Chuẩn Úy Nguyễn Văn Mến đã vượt qua chỗ sinh lầy rồi tạt qua trái vệ trái. Họ quan sát thấy vài tên địch đang sinh hoạt lui cui nấu nướng chuẩn bị bữa ăn, súng móc trên cột hoặc dựng đứng dựa vào vách nhà.

Biết rõ thói quen của các đơn vị chủ lực VNCH hành quân lục soát vào lúc ban ngày, hiện tại là mùa nước nổi bao bọc chung quanh, không chỗ ẩn nấp, chân bước tạo âm thanh bị bõm, nên Việt Cộng sẽ dễ dàng phát giác và tiêu diệt hết. Với ý nghĩ đó nên chúng ơ hồ việc canh gác, hầu như tất cả vẫn còn trong giấc ngủ. Lúc bảy giờ Đại Úy Nguyễn Xuân Hòa cùng ban chỉ huy đại đội và trung đội của Chuẩn Úy Ngô Văn còn kẹt trong vùng nước lầy lội, trong tình thế không có nơi ẩn

dấu. Chuẩn Ủy Chánh liên lạc với Chuẩn Ủy Mền, rồi cả hai trung đội cùng khai hỏa ngay lập tức và hô lớn “Xung Phong”. Bị tấn công bất ngờ, súng đê lung tung nên địch trở tay không kịp nên bị bắn hạ, chỉ trừ mấy người nhảy ngay xuống hầm trú ẩn. Tiểu đội của Hạ Sĩ I Võ Văn Ngụ tràn qua, sau đó quay lại lục soát. Thấy súng quá nhiều trên nhà sàn, anh nhìn chiến lợi phẩm mà quên quan sát chung quanh thật kỹ càng,



vì thế khi anh leo lên thì bị trúng đạn bắn từ bên trong hầm, anh ngã nhào xuống và tắt thở. Hạ Sĩ I Huỳnh Văn Lượm tiến lên ném lựu đạn vào hầm. Bốn xác chết không toàn vẹn, nhựa nhựa máu được lôi lên. Nhờ vết tích nên nhận ra người chỉ huy, chánh trị viên, cận vệ và âm thoại viên. Ta tịch thu 2 súng K54, bản đồ, địa bàn và một máy truyền tin của Trung Cộng.

Địch quân ở bên kia bờ sông tác xạ ngăn chặn nên Đại Đội 1 tạm thời chiếm đóng và bố trí hơn nửa xóm làng. Chiến lợi phẩm báo về Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn với rất nhiều súng cộng đồng, đặc biệt 2 khẩu phòng không 12 ly 7. Với số lượng súng lớn, Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn ước tính đơn vị địch tương ứng cấp tiểu đoàn nên Trung Tá Nguyễn Năng Bảo (Bắc Ninh), Tiểu Đoàn Trưởng TĐ3/TQLC, đã điều động Đại Đội 3 từ bờ

sông Cửu Long qua tiếp ứng.

Tờ mờ sáng khi nghe súng nổ về hướng Đông, Thảo cho lệnh báo động, cả đại đội sẵn sàng tại vị trí chiến đấu. Anh theo dõi sự liên lạc cùng diễn tiến tình hình của Đại Đội 1, vì thế khi được lệnh của Bắc Ninh thì đại đội đã sẵn sàng để lên đường.

Từ vị trí đóng quân, chéch về hướng Bắc có con đường đất, hai bên cây cao trên 3 thước mọc không đều, cùng hướng tiến đến mục tiêu mà Đại Đội 3 phải chế ngự để có thể yểm trợ cho Đại Đội 1.

Khoảng cách trên 5 cây số, địa thế chung quanh trống trải. Dựa vào tình hình địch quá chủ quan không phòng bị, nên yếu tố địch phục kích được loại bỏ. Đại đội tiến quân hàng ngang, trung đội của Chuẩn Úy Phùng Chấn Dzên dẫn đầu, trung đội của Chuẩn Úy Lãm trắc vệ phải và Chuẩn Úy Thuán trắc vệ trái. Theo dự tính với đội hình di chuyển thì một giờ rưỡi sẽ tiến sát mục tiêu, nhưng chỉ 30 phút sau trung đội đi đầu đã thấy nước đọng từng vũng vũng trên đường tiến quân, càng tiến về hướng Đông nước lấp xấp mắt cá. Hai cánh trắc vệ đi trên cánh đồng, chỗ cạn chỗ sâu nên họ ép dần vào con đường đất, vì thế đại đội bị dồn lại, trở thành đội hình hàng dọc.

Mục nước từ từ ngang bụng (*có lẽ thế đất trũng xuống*), cánh quân đầu tiến khó khăn và rất chậm, vài anh em quân nhân lùn thấp phải đu cành cây, hoặc bàn tay nắm vào vai người cao lớn. Ba lô lúc đầu như phao nổi, khi nó thấm nước trở thành nặng nề. Nhờ hàng cây nhô lên làm chuẩn cho hướng tiến, nhưng thỉnh thoảng Thảo vẫn kiểm soát lại phương giác. Súng không còn vị thế tác chiến nữa, mà nằm gọn gàng trên vai, hoàn cảnh này thật vất vả cho xạ thủ đại liên và súng cối 60 ly. Chợt có tiếng gọi của Thiếu Tá Tiểu Đoàn Phó Tiểu Đoàn 3 TQLC:

- Nhà Ca, đây Bắc Giang.

Thảo vội vã trả lời:

- Nhã Ca nghe Bắc Giang.

- Anh cho biết đang nhảy múa ở đâu?

Thảo ước tính và cho ngay tọa độ.

Nhìn trên bản đồ, thời gian di chuyển, Bắc Giang thắc mắc tại sao đại đội tiến quá chậm, theo ông thì đơn vị phải vào mục tiêu rồi. Thảo trình bày đại đội đang ở giữa vùng nước ngập ngang bụng nên di chuyển rất chậm.

- Nhã Ca đây Bắc Giang, tôi nghĩ rằng anh đã đi lạc vào cái đầm ở hướng Nam rồi (*xem chú thích*).

Thảo cố gắng trình bày:

- Tôi vẫn theo đúng hướng ngay từ lúc xuất phát,

Anh em đều mệt lả và dễ dàng trở nên cau có, tuy nhiên cũng phải bật cười khi có người nào đó bị hụt chân uống nước. Vài anh em thấp bé bám theo những nhánh cây, động tác trông giống như Tarzan trong phim ảnh. Tiếng nói của Bắc Giang lại vang lên, ông cho biết L19 đã lên vùng và đại đội chuẩn bị khói màu vàng. Chuẩn Úy Dzễn cho cột trái khói vào nhánh cây rồi được lệnh rút chốt. Phi cơ quan sát lượn qua đỉnh đầu và bay thẳng đến mục tiêu.

Người phi công vòng trên bầu trời rồi phóng xuống trái khói màu trắng làm điểm chuẩn. Bắc Giang cho biết vượt qua đám nước sẽ đến vùng đất khô ráo có hàng cây, sau đó là xóm nhà (*mục tiêu*).

- Nhã Ca đây Bắc Giang, lấy phương giác về hướng trái khói chỉ điểm.

- Nhận Bắc Giang 5/5.

Đại đội vẫn tiến quân theo phương giác cũ (đúng vào mục tiêu), tuy nhiên mọi người cảm thấy dễ chịu hơn vì khoảng cách còn không bao xa nữa. Hơn một giờ di chuyển, mực nước dần dần thấp xuống. Trung đội của Chuẩn Úy Dzễn đã bám sát hàng cây, cả đại đội tiến theo và bố trí. Phía trước mặt là dãy

nhà sàn, cùng vài căn lụp xụp trên mặt đất. Các xạ thủ M79 được phân chia nhắm vào từng căn nhà, đại liên M60 hướng vào các mô đất để yểm trợ cho từng tiểu đội chạy vào mục tiêu. Thảo liên lạc Đại Úy Nguyễn Xuân Hòa cho Đại Đội 1 tìm vị trí ẩn núp, riêng Đại Đội 3 tránh tác xạ qua bên bờ sông vì có đơn vị bạn, trừ khi địch chống cự. Từng tiểu đội, trung đội và khi Đại Đội 3 đã kiểm soát được mục tiêu, thì bên kia bờ sông Đại Đội 1 tiến lên chiếm toàn bộ phần làng còn lại.

Khởi hành 9 giờ sáng, mãi đến 3 giờ chiều mới tiến vào làng. Đoạn đường dài 5 cây số, nhưng quá vất vả, bốn bề là nước, chỉ nhờ hàng cây mọc dọc theo con đường bảo bọc và cùng hướng tiến quân. May mắn địch đã rút chạy hết. Xóm nhà này toàn là người Việt Nam, chỉ có phụ nữ và trẻ em. Mọi người đều cho biết đàn ông thanh niên đi làm ngoài tỉnh chưa trở về. Khi hỏi về những loạt súng bắn qua bên kia bờ sông, họ rập khuôn trả lời không nghe và không hay biết gì.

Đại Đội 1 báo cáo tịch thu 2 súng phòng không 12 ly 7, RPD, B 40 và AK 47 tổng cộng 30, 2 khẩu K.54 và một máy truyền tin, 18 xác VC nằm tại trận có đại đội trưởng và chính trị viên, bắt sống 2 tù binh CSBV.

Đại Đội 3 bố trí quân, lục soát rộng và khám phá 3 hầm vũ khí, tịch thu gần 30 khẩu súng CKC, riêng RPD, B40 và AK 47 gần 40. Anh em ném lựu đạn vào hầm trước khi lục soát. Có một hầm chứa đạn dược, tiếng nổ bập bùng và ánh lửa loé sáng suốt đêm.

Chiều hôm đó Thiếu Tá Lê Bá Bình, tiểu đoàn phó, đáp trực thăng xuống với Đại Đội 1 để trực tiếp điều động, đồng thời bốc chiến lợi phẩm về tiểu đoàn. Một chiếc trực thăng khác đáp bên Đại Đội 3, Đại Úy Phạm Văn Lộc, Hoa Tiêu Phi Đoàn 217, cho Thảo biết chung quanh toàn là nước, duy nhất là di chuyển theo bờ sông.

Sáng hôm sau Đại Úy Nguyễn Xuân Hòa dẫn Đại Đội 1 về Neak Loeang phòng thủ bảo vệ Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn 147,

Thảo cùng Đại Đội 3 ra Quốc Lộ 1 được xe GMC chở đến giữ vị trí Pháo Binh TQLC tại Kampong Trabek.

Mỗi buổi sáng anh em thường đến quán bánh xèo gần chợ, bà chủ tựa như người khách trú, nói thành thạo tiếng Tàu, Việt và Miên. Cô con gái đẹp mặn mà, bà thường hay nói anh nào ăn một lần hết 6 cái bánh xèo, bà sẽ gả con gái cho. Các pháo thủ TQLC ở đây bao nhiêu lần cố gắng thử sức nhưng hầu hết đều thất bại.

Hai tuần sau, Tiểu Đoàn 3 TQLC lên đường về Việt Nam (hậu cứ). Từ đó tiểu đoàn ra hành quân ngoài Vùng I Chiến Thuật nên chẳng hiểu có ông TQLC nào làm rề ở quán đó không? Cái bánh xèo Miên đường kính 4 tác để trên cái trảng, nếu bà chọn ai thì bà đổ ít bột, ít thịt, và bánh nhỏ hơn, dù gì thì hương vị của nó quá tuyệt vời (3 rìa). Thời gian ở Kampuchea tuy quá ngắn ngủi nhưng là một kỷ niệm khó quên trong cuộc đời của người lính tổng trừ bị.

***Chú thích:** Phòng 2 của Quân Đoàn IV hay Ban 2 Lữ Đoàn TQLC không dự tính mùa nước nổi ở Miên. Nếu địch phát giác, Đại Đội 1 sẽ bị tổn thất khi đang ở giữa vùng nước. Đại Đội 3 trong lúc bước bì bõm suốt 5 giờ, nếu bị địch bắn gây thương vong, thì ai sẽ là người chịu trách nhiệm về chiến thuật, cũng như niềm đau mất mát của thân nhân người lính.*

30 THÁNG 3 NĂM 1975

NHỚ TRƯỜNG

Cứ vào tháng Ba hàng năm, tâm tư tôi lại hồi tưởng về những kỷ niệm sau cùng tại Quân Trường Mẹ thân yêu (TRƯỜNG VĨ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM). Năm nay cũng không ngoại lệ, những kỷ niệm này có lẽ sẽ đi theo tôi cho tới khi tôi rời thế gian này.

Phan Văn Lộc, K30

Tháng Ba rời Trường Mẹ
Ra đi lòng ngổn ngang
Có ngờ đâu vĩnh biệt
Miền Nam phủ màu tang

Tháng Tư lệ nhỏ hàng
Đà Lạt buồn hoang mang
Từng đoàn người di tản
Quốc Lộ 1 kinh hoàng

Tháng Tư ngày bức tử
Chí trai mộng tang bồng
Nửa đường đành gãy gánh
Nợ nước nặng tấm lòng

Tháng Tư hận chát chông
Xác người ngập thành sông
Máu loang rừng biển đảo
Người lạc loài tha phương

Tháng Tư giặc kéo về
Say cười men chiến thắng
Họm hỉnh tướng vinh quang
Đưa dân vào u tối

Ôi! Dân Việt kiêu hùng
Giống con Rồng cháu Tiên,
Bốn ngàn năm văn hiến
Vì ai nát cơ đồ.

Truyện Phiếm

“Tuyệt Thực” Trị Bệnh Trong Tù

Võ Ý, K17

Vào năm 1976, một số lớn tù chính trị trong Nam được đôn xuống tàu Sông Hương tại bến cảng Sài Gòn để đưa ra Hải Phòng. Từ đây, các quân cán chính VNCH, những tù nhân không án, được phân tán bằng xe lửa, hoặc xe molotova đi các lán trại dựng vội vã bằng tre nứa trong vùng Hoàng Liên Sơn.

Cuộc sống đầy thử thách bắt đầu. Chuyện đi đày biệt xứ, chuyện ăn đói, thiếu dinh dưỡng lại bắt lao động khổ sai trong điều kiện khắc nghiệt của rừng núi, là chuyện... bình thường trong các trại tù “cải tạo”. Chuyện trái khoáy vẫn là sự sỉ nhục. Những quân cán chính của miền Nam được đào tạo có bài bản và có kiến thức, nay vì sa cơ, bị đám công an oắt con lên lớp dạy... đời, mới buồn cười!

Vào năm 1979, khi Cộng Sản Tàu rục rịch ra quân dạy bọn Cộng Sản Hà Nội một bài học về đạo lý, thì các trại tù rải rác trong vùng Hoàng Liên Sơn giáp ranh với Tàu, do quân đội Cộng Sản giam giữ được chuyển sâu về phía Nam. Chúng tôi nằm trong số các đồng đội bị chuyển về trại Hà Tây, gần Hà Nội, do công an coi.

So với cánh quân đội thì những cai tù công an tỏ ra *sắt máu* hơn nhiều.

Tôi được chuyển vào Đội Rau Xanh, với công việc hằng ngày là lo việc sản xuất và thu hoạch rau. Thành phẩm gồm rau muống, su hào, cải bắp hay cần tây tùy thời vụ. Có hai loại rau muống, loại trồng trên luống và loại sinh sản trong ao. Loại trên luống thì sau vài ba lần thu hoạch là phá bỏ, còn loại rau muống dưới ao (rau muống nước) thì ăn quanh năm.

Phân xanh, một khám phá rất “trí tuệ” của “Chủ Nghĩa Xã Hội Miền Bắc”, được dùng để bón rau. Phân xanh là phân người còn... xanh, chưa ôi, được đổ xuống một hố nước nhỏ, quậy cho tan rồi múc vào thùng, gánh đi tưới các luống cải bắp, xu hào... Việc bón phân các ao rau muống, hay ao cần tây thì đơn giản hơn, chỉ đổ ào thùng phân xuống là xong!

Do thiếu dinh dưỡng, và do điều kiện vệ sinh quá tồi tệ, đa số tù “cải tạo” bị nhiễm trùng đường ruột, trĩ, sung phổi, và ghẻ chóc lở loét. Cơ thể tôi đã “ân cần” tiếp nhận ba chứng trong số các bệnh kể trên. Mỗi khi ăn xong là chạy vào cầu, nhiều khi sồn trong quần! Thuốc trụ sinh thì khan hiếm ngoài xã hội, làm gì được xử dụng trong trại tù? Khi đi cầu thì ngồi ‘rặn’ lâu, vì bụng dưới cứ đau lâm râm, lại dùng vật cứng thay giấy vệ sinh để lau nên *cái trĩ* mới lòi... ra! Và vì hằng ngày ‘thân mật’ với phân xanh nên lòng bàn tay của tôi nảy sinh một loại nấm, rất ngứa ngáy và khó chịu!

Y tế của trại chỉ có mỗi thứ thuốc viên vo tròn gọi là “xuyên tâm liên”, (được chế tạo bằng tim hoa sen) dùng để trị... bá bệnh, nên kết quả rất là bá... láp! Đến nước cùng, hễ gặp bất cứ phương cách trị bệnh nào là tôi bám vào, thử nghiệm. Một trong những chiếc phao đơn giản là... tuyệt thực!

Một bạn tù đã đọc sách “Tuyệt Thực Đi Về Đâu” xuất bản từ trước 75 (không nhớ tên tác giả) đã trình bày phương pháp tuyệt thực để trị bệnh cho một số các bạn tù trong trại Hà Tây. Sau khi nghe bạn ta với lý luận thuyết phục, tôi muốn áp dụng

nhưng còn ngại đôi điều. Một là, tôi sợ sức mình không kham nổi tới 7 ngày nhịn ăn. (Đã ăn đói mà còn nhịn ăn thì sống sao nổi?) Hai là, tôi nghĩ tên “quản giáo” (tên công an chịu trách nhiệm một đội tù lao động) sẽ gây khó khăn cho tôi.

Cuối cùng, tôi quyết định đem ‘khoe’ bàn tay với nắm mung mủ của tôi với tên “quản giáo” và bày tỏ ý muốn áp dụng phương pháp ‘tuyệt thực để trị bệnh’. Y ngạc nhiên trước ý định bất ngờ này:

- “Anh điên rồi sao, anh nhịn ăn là chết mất!”

Thời may, tên “quản giáo” này từ trong Nam mới đổi ra trại Hà Tây, nên cũng ảnh hưởng chút đỉnh tánh tình người miền Nam, nên cuối cùng, y đồng ý cho tôi quanh quẩn trong *nhà lô*, khỏi đi lao động trong suốt 7 ngày “tuyệt thực”.

Tôi khởi sự tuyệt thực ngày hôm sau. Mỗi ngày, tôi chỉ uống nước đun sôi, đi bộ thông thả và hít thở sâu dài.

Ngày 1 & 2: Con đói hoành hành, nước tiểu vàng, phân đen, hơi khó ngủ vì... đói!

Ngày 3 & 4: Con đói hoành hành, nước tiểu hơi vàng, phân hơi đen và có nước. Bụng hơi nặng như thể mang cục đá. Cái “trĩ” tự nhiên rút lại. Giấc ngủ chập chờn.

Ngày 5 & 6: Con đói hoành hành nhẹ, nước tiểu hơi trong, không còn nhu cầu đại tiện, nếu có thì chỉ nước vàng. Bụng dưới không còn đau lâm râm. Nắm lờ trên hai bàn tay khô lại và rụng hết. Khứu giác và thính giác rất bén nhạy. Rạng sáng, từ trại Hà Tây, tôi có thể nghe chuông nhà thờ Thạch Bích tận Hà Nội (cách 30 km) ngân nga. Mỗi chiều, mũi có thể phân biệt giữa mùi thơm của mỡ thực vật và mỡ động vật do các bạn tù nấu nướng! Được biết, khi nhịn ăn, các giác quan như thính giác, vị giác, và khứu giác trở nên tinh tường hơn (?)

Ngày 7: Nước tiểu trong, không còn cảm giác thèm ăn. Đầu óc tỉnh táo, đọc sách như bình thường, mọi sinh hoạt có vẻ yếu đi và chậm lại. Khi đi bộ, tôi có cảm giác như... bay

và nghĩ rằng mình đủ sức nhịn thêm ít nhất 3 hay 4 ngày nữa!

Như đã dự định trước, sau 7 ngày nhịn ăn, tôi trở lại cuộc sống bình thường. Thay vì nhận phần ăn tù (bắp, sắn hoặc com gạo mốc với nước muối), tôi xin một nắm gạo rang nấu cháo thật nhuyễn và húp... nước cháo ngày thứ 8. Ngày thứ 9, tôi ăn cháo gạo rang và ngày thứ 10, tôi dùng phần ăn của trại phân phát. Các chứng rối loạn đường tiêu hóa (nhiễm trùng đường ruột), trĩ và nấm lành hẳn, chỉ hơi sụt cân nhưng sức khỏe bình phục dần...

Theo bạn tù hướng dẫn thì sau “tuyệt thực”, tốt nhất là ăn gạo lức muối mè một thời gian để tạo ‘quân bình âm dương’ trong cơ thể, thì mới trị dứt bệnh và tốt cho sức khỏe. Trong hoàn cảnh tù đầy, tôi chỉ có 7 ngày tự trị bệnh cho mình, như vậy cũng đã quá... ‘thành tích’ lắm rồi!

Cho đến nay, tôi cũng chưa có cơ hội để tìm hiểu về cách trị bệnh bằng nhịn đói. Tôi vào google thì được biết, quyển ‘Tuyệt Thực Đi Về Đâu’ của tác giả Thái Khắc Lễ, có bài nói xuất bản trước 75, có bài nói xuất bản năm 1983.

Tôi chú ý một câu nói trong link:

<http://www.lysoviet.com/showthread.php?t=4243>

‘Ngày xưa Mục Kiền Liên có một đệ tử bệnh nặng. Dùng thần thông, ngài tới cung trời Đao Lợi hỏi lương y của cả cõi trời và người bậc nhất thời bấy giờ tên là Kỳ Bà:

Hỏi: Tôi có đệ tử bệnh rất nặng làm cách nào chữa khỏi?

*Kỳ Bà trả lời: **Trên trời dưới đất, chẳng có bài thuốc nào hay hơn nhịn ăn!***

Tôi không có kiến thức về y khoa, cũng rất mù mờ về giáo lý nhà Phật nên không biết đoạn văn trên có đúng là trích trong kinh sách hay không. Khi viết ra kinh nghiệm này, không phải để ‘khoa khoang’ hay ‘truyền giáo’ mà chỉ để nói lên tác dụng của một phương pháp mà bản thân tôi đã thực nghiệm và thấy hiệu quả. Nếu bình thường thì không ai nghĩ đến chuyện...

nhịn ăn cả, chẳng qua vì hoàn cảnh, cùng tắc biến, đành liều mạng để... cứu mạng mà thôi!

Cũng trong ý hướng cứu mạng, các tù nhân lương tâm trong nước, giống như những con giun, bị chế độ *dày xéo* nên họ cố quần quai để sinh tồn. Quyết định tuyệt thực của họ cũng là một cách *liều mạng* để chống lại *chính sách bất nhân* của nhà tù Việt Cộng và cũng để đánh động dư luận trong và ngoài nước biết rõ sự bất nhân đó, *đã dày xéo lên quyền làm người*, với ước mong thế giới lên tiếng hỗ trợ những tù nhân bất hạnh.

Thời nay, với chúng béo phì, cũng có người đã thử nhịn ăn để giảm cân. Có thể không nhịn ăn một cách quyết liệt, nên không thấy hiệu quả. Nhất là mấy bà... ham ăn vặt! Thiết nghĩ, nếu quý vị quyết tâm nhịn ăn trong 7 ngày, chỉ uống nước cầm hơi mà thôi (như câu chuyện nêu trên), nhiều thì không dám nói, nhưng tối thiểu quý vị cũng sẽ ‘bóc hơi’ từ 5 đến 10 lbs. Đỡ mất tiền thuốc, đỡ mất tiền ăn, xuống trên 5 cân! Quá rẻ!

Trở lại bài viết này, dù là tầm phào, biết đâu lại không lọt vào mắt xanh của bạn đọc *hữu duyên* nào đó đang muốn... *liều mạng* như tôi cách đây trên 50 năm nhỉ?

Mong sao *phước* chủ *may* người...viết!

03/2020 - Westminster, CA





KỶ NIỆM NGÀY QLVNCH - 2021

Mũ Xanh Phạm Văn Tiền

Vào Ngày Quân Lực năm nay 2021 như mỗi năm các hội đoàn Cựu Quân Nhân QLVNCH khắp mọi nơi tại hải ngoại đều tổ chức Ngày Kỷ Niệm QLVNCH 19-6, để đánh dấu một cột mốc quan trọng của quãng đời 46 năm sau ngày mất nước. Miền Nam Việt Nam đã hoàn toàn rơi vào tay Cộng Sản trước việc rút quân ồ ạt của các thế lực đồng minh. Quân lực VNCH đã chiến đấu hết sức mình để bảo vệ chính nghĩa tự do, nhưng rồi cũng đành xuôi tay bất lực. Chúng ta thua không phải vì chúng ta không chịu chiến đấu, mà chúng ta thua vì trò chơi dàn xếp bán buôn của các thế lực quốc tế. Cuộc chiến đấu vô cùng oai hùng và mãnh liệt của chúng ta ngày nay đã được bạch hoá, danh dự người lính đã được phục hồi, trong

khi kẻ chiến thắng đã bị rẻ khinh và ngày càng sa lầy trong sự cai trị tàn ác dã man, chưa từng xảy ra trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc.

Trang sử Việt Nam Cộng Hòa đã bị lật qua, cùng với một lực lượng quân đội hùng mạnh, với những chiến sĩ QLVNCH một thời xông pha lửa đạn. Đã có hơn 250 ngàn đồng đội đã hy sinh vì Tổ Quốc cùng hơn 58.000 binh sĩ Hoa Kỳ tử trận trong cuộc chiến bảo vệ Tự Do cho miền Nam suốt hơn 20 năm. Chúng ta đã tận lực chiến đấu, đem xương máu mình để bảo vệ mảnh đất cha ông, trước hàng động xâm lăng thô bạo của chủ nghĩa Cộng Sản toàn cầu. Tuy chưa tròn phận sự vì vận nước nổi trôi, chúng ta không thành công nhưng chúng ta cũng đã thành nhân; như một văn hào đã nói,

- “Đối với những cái chết cho Tổ Quốc, chỗ xứng đáng nhất là đặt trên bàn thờ.”

Vinh quang thay cho những người đã anh dũng nằm xuống vì lý tưởng tự do cho Tổ Quốc và Dân Tộc của mình.

Đã 46 năm, gần nửa thế kỷ một đời người, và cũng gần ấy thời gian miền Nam bị Cộng Sản cưỡng chiếm. Người lính VNCH đã bị buộc lệnh buông súng đầu hàng mà không thể hiểu được tại sao mình bị thua đau, quá nhanh, và dễ dàng như vậy. Tử sĩ QLVNCH đã hy sinh trong cuộc chiến bảo vệ Tự Do và Chính Nghĩa Quốc Gia, thân xác họ nằm xuống rải rác khắp mọi miền đất nước không một nén nhang tưởng niệm vì miền Nam chúng ta là “người thua cuộc”!

Mỗi năm, nỗi buồn ấy mỗi ngày một thêm đầy, thêm đau, tràn ngập nỗi nhớ khi đến những ngày cuối tháng năm với ngày lễ Memorial Day của người dân bản xứ. Đây là ngày mà đất nước và dân tộc Hoa Kỳ nhớ đến những anh hùng đã đem hết tuổi thanh xuân trai trẻ của mình để bảo vệ nền hòa bình thế giới.

Họ được tuyên dương, ca tụng, hoan hô và cùng hòa nhịp với những giọt nước mắt nghẹn ngào đầy hạnh diện của toàn

thê dân tộc Hoa Kỳ, vì tháng Tư năm 1865 cuộc nội chiến Nam Bắc Mỹ đã được kết thúc trong tình tự dân tộc. Khi tin phe miền Nam đầu hàng bay đến doanh trại, quân miền Bắc định bắn đại pháo chào mừng thì Tướng Grant của bên thắng cuộc ra lệnh ngưng ngay lập tức các hoạt động ăn mừng. Ông nói với các sĩ quan dưới quyền:

- “Chiến tranh đã kết thúc. Giờ đây họ đã là đồng bào của chúng ta.”

Ông cho rằng hai bên không còn là kẻ thù, và cách tốt đẹp nhất để bày tỏ niềm vui của miền Bắc là không vui mừng trước thất bại của miền Nam.

Còn chúng ta sau cuộc chiến bi thương ngày miền Nam thất thủ; người Cộng Sản khát máu đã ra sức trả thù bên “thua cuộc”; tàn nhẫn đối với người sống lẫn người chết không góm tay. Chúng đã đẩy hàng trăm ngàn chiến sĩ miền Nam vào các trại lao động khổ sai với mỹ từ là “trại học tập cải tạo”. Người còn lại thì phải lên các vùng kinh tế mới xa xôi để khẩn hoang lập ấp. Hàng chục ngàn người khác phải tìm cái sống trong cái chết trên đường vượt biên, vượt biển tìm tự do vì chính sách phân biệt lý lịch chưa từng có trong lịch sử dân tộc.

Còn người chết thì sao! Những nơi an nghỉ ngàn đời của tử sĩ miền Nam đã bị san bằng, cày xới không thương tiếc. Nghĩa trang Quân Đội Quốc Gia Biên Hòa đã bị đổi tên thành Nghĩa Trang Dân Sự Bình An hầu phủ nhận sự hy sinh cao cả vì Tự Do và Độc Lập trong cuộc chiến Quốc Cộng đã qua của Quân và Dân miền Nam.

Đã 46 năm rồi, biết bao hội đoàn tổ chức tại hải ngoại đã cố làm hết sức mình để gây quỹ trùng tu lại Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa; di sản cuối cùng của tử sĩ miền Nam vẫn bị sách nhiễu ngăn trở vì tà quyền Cộng Sản, kẻ được mệnh danh là bên “thắng cuộc”. Nơi yên nghỉ của những chiến sĩ VNCH anh hùng, ngày một tàn rụi, hiu hắt với những dây mò mả xiêu vẹo đang nằm quạnh quẽ nhang khói từ lâu không còn ai biết

đến.

Bọn Cộng Sản Việt Nam trong suốt 46 năm qua lúc nào cũng luôn miệng kêu gọi tình tự dân tộc; hãy khép lại quá khứ cùng nhau bắt tay xây dựng lại đất nước; nhưng dã tâm của họ vẫn còn nuôi hận thù vào mỗi 30 tháng Tư hàng năm để ăn mừng ngày “ngày chiến thắng miền Nam” mà cả trăm người vui với hơn triệu người buồn!

May thay, chúng ta còn có ngày QLVNCH 19-6 hàng năm để họp mặt cùng nhau, ôn lại những kỷ niệm của một thời chinh chiến đã qua trong gian, khổ hiểm nguy nhất của một đời người. Bao nhiêu chiến tích oai hùng trong quân sử VNCH dù Cộng Sản đã bỏ ra hết công sức để xóa đi nhưng sự thật vẫn còn đó. Một Bình Long anh dũng, một Quảng Trị kiên hùng, một Kontum bất khuất... và oanh liệt nhất với trận Hải Chiến Hoàng Sa vào tháng giêng năm 1974 chống trả bọn Tàu Phũ để bảo vệ biển đảo quê hương; vẫn còn trong lòng người dân Việt Nam, dù bên này hay bên kia chiến tuyến

46 năm cai trị người dân theo chủ nghĩa Marx-Lenin và Bác Hồ vĩ đại, là hơn 46 năm người Cộng Sản đưa đất nước đến chỗ diệt vong. 46 năm bần cùng hóa dân chúng theo một chủ thuyết không tưởng. Những lãnh tụ gian ác già nua đã chết đi lại được thay vào những thành phần trẻ khát máu, tiếp tục củng cố một chế độ chẳng thuận lòng người. Cả khối quốc tế Cộng Sản thay nhau sụp đổ, chỉ còn một vài nước lạc hậu lỗi thời. Bất hạnh thay cho dân tộc chúng ta, nước Việt Nam vẫn còn nằm trong danh sách đó.

Bóp nghẹt quyền tự do tôn giáo, giam cầm các vị lãnh đạo tinh thần, bán đất dâng biển cho ngoại bang. Dùng bạo quyền bắt giam; bán buôn đôi chác với các nhà đấu tranh trong nước. Luôn cúi trước kẻ thù nhưng vô cùng sắt máu với nhân dân. Tham những độc quyền, chia lợi nhuận cho nhau theo kiểu cha truyền con nối.

Nhiều tin tức từ trong nước làm quặn thắt lòng người hải

ngoại. Tôn giáo tiếp tục bị đàn áp. Dân oan vẫn liên tục biểu tình đòi quyền sống và bị bạo quyền trù dập không nương tay. Trong khi đó, người Trung Quốc tràn lan trên quê hương ta lập nghiệp, lập từng khu tự trị riêng biệt... để lần hồi đồng hoá người Việt trước sự nhu nhược của tà quyền CSVN. Hiểm họa mất nước đã gần kề!!

Năm nay thế giới đang bị điên đảo vì cơn dịch phát ra từ thành phố Vũ Hán, Trung Cộng. Lợi dụng tình hình đại dịch khắp nơi đảng Cộng Sản Trung Quốc đã tung hoành không chế biển Đông bất chấp luật lệ về hàng hải Quốc Tế, đồng thời đòi xóa bỏ quyền tự trị của người dân Hong Kong sớm hơn hàng chục năm trong một hiệp định đã ký kết. Người dân Hong Kong đã biểu tình và hiện nay vẫn tiếp tục bày tỏ chính nghĩa của mình dù phải hy bằng xương máu. Hoa Kỳ và toàn thể thế giới tự do không dễ dàng chấp nhận thái độ ngang ngược của một thể chế Cộng Sản độc tài. Một đạo luật bảo vệ quyền tự trị của người dân Hong Kong đã được Quốc hội Hoa Kỳ thông qua để ngăn mộng bá quyền một vành đai một con đường của kẻ nuôi mộng làm bá chủ toàn cầu

Còn Việt Nam thì vẫn cúi đầu tuân phục Trung Quốc như một thuộc địa của Tàu. Trước những sai phạm liên tiếp về luật đất đai; dự luật về an ninh mạng theo mô hình Trung Quốc đã được Quốc Hội bù nhìn Cộng Sản thông qua hầu bóp chết quyền Tự Do ngôn luận đã bị các Cộng Đồng Quốc Tế và người dân Việt Nam khắp nơi lên án quyết liệt. Đã đến lúc người dân trong và ngoài nước đồng loạt tiếp tục phản đối thái độ cai trị ươn hèn khiếp nhược và âm mưu dâng đất biển cho Tàu. Việc chuyển nhượng 3 đặc khu kinh tế hành chính 99 năm từ Vân Đồn qua Bắc Vân Phong đến tận biển đảo Phú Quốc là một hành động bán nước rõ rệt dù nguy biện che dấu dưới bất cứ hình thức nào.

Một thế kỷ gồm 3 thế hệ người Việt Nam sẽ ra sao?? Gương Tân Cương, Tây Tạng - Mãn Châu... vẫn còn đó. Một ngàn năm đô hộ giặc Tàu nhưng ông cha chúng ta dù hao tổn biết

bao xương máu vẫn giữ gìn được dãy gian sơn gấm vóc hình chữ S như hôm nay. Ai có quyền dâng đất liền và biển đảo cho giặc. Bọn Cộng Sản hiện nay là một tập đoàn bán nước vô liêm sỉ nhất trong suốt chiều dài của lịch sử dân tộc.

Từ Vân Đồn hướng Đông Bắc chỉ cách đảo Hải Nam Trung Quốc 200 hải lý, nơi đây bọn Tàu Phù xuất phát nhiều lần chiếm nước ta và đã thất bại nặng nề. Ngô Quyền đánh đuổi quân Nam Hán, Lý Thường Kiệt phá tan quân Tống, Trần Hưng Đạo chống quân Nguyên... Quang Trung Nguyễn Huệ đại thắng quân Mãn Thanh.

Đặc khu kinh tế Vân Đồn thuộc tỉnh Quảng Ninh, ở vị trí cửa ngõ tiền tiêu, án ngữ vùng biển Đông Bắc của Việt Nam, và là trạm dừng chân đầu tiên trên tuyến hàng hải xuất phát từ Trung Quốc theo bờ biển Việt Nam xuống phía Nam. Ai làm chủ sân bay này sẽ kiểm soát được cả vùng trời lẫn vùng biển Đông Bắc Việt Nam

Bắc Vân Phong gần hải cảng Cam Ranh thuộc tỉnh Khánh Hòa; một địa điểm chiến lược vô cùng quan trọng để ngự trị Biển Đông, ngã ba giao thông của vùng hàng hải quốc tế. Kiểm soát được vịnh Vân Phong, đối phương có thể uy hiếp được tàu bè ra vào vịnh Cam Ranh đồng thời đe dọa các cơ sở quân sự tại Cam Ranh

Phú Quốc thuộc tỉnh Kiên Giang; lớn nhất cực Nam trong vùng vịnh Thái Lan nơi nhìn ra Ấn Độ Dương... là vùng biển đẹp và trù phú nhất miền Nam. Tuy cách xa biên giới Việt - Trung hàng ngàn km, nhưng Phú Quốc lại là một trong những nơi đầu tiên đứng trước nguy cơ phải hứng đòn tấn công của Trung Quốc một khi chiến sự giữa hai nước xảy ra.

Mộng xâm chiếm lãnh thổ Việt Nam là giấc mơ ngàn đời của quân xâm lược Trung Quốc hầu giải quyết nạn di dân. Chúng đã tóe gọn Hoàng Sa; Trường Sa; Gạc Ma ở Biển Đông... Chúng đã hình thành các đặc khu như Vũng Án, Bauxit Tây Nguyên, Fomosa Hà Tĩnh, Đặc Khu Đà Nẵng... Chúng đã có

luật lệ riêng của một khu hành chính tự trị ngang tàng khắp nơi trước sự khiếp nhược của một tập đoàn bán nước, Đảng Cộng Sản Việt Nam.

Ngày Quân Lực năm nay, trong cơn đại dịch thâm độc Vũ Hán, buổi lễ kỷ niệm cũng sẽ diễn ra khắp nơi trong khuôn khổ cho phép để tưởng nhớ về một quân đội Anh Hùng. Lá quốc kỳ VNCH mãi mãi tung bay để cùng đồng bào trong nước dù chúng ta đang sống tạm dung nơi xứ người; một nén nhang thơm và với tất cả lòng thành, chúng ta nguyện sẽ duy trì ngọn lửa đấu tranh cho một đất nước Việt Nam giàu mạnh với đầy đủ quyền sống của con người. Nguyện cầu hồn thiêng sông núi hỗ trợ cho công cuộc đấu tranh vì tự do, dân chủ tại quê nhà. Đồng hành với các nhà đấu tranh trong nước để phản đối bọn Cộng Sản bán nước.

Cuộc đấu tranh của người dân trong nước càng ngày càng khốc liệt hơn, đồng bào Việt Nam càng bị bắt bớ tù đày, đổ máu nhiều hơn. Trước tình trạng này, là người dân Việt Nam, chúng ta không thể vô tâm làm ngơ mặc cho đồng bào tại quê nhà đơn độc chiến đấu. Chúng ta nhất định phải chuyển tín hiệu Hải Ngoại cương quyết yểm trợ Quốc Nội để người dân vững tâm tiếp tục cuộc tranh đấu bảo vệ vẹn toàn lãnh thổ, dân chủ tự do, nhân quyền và độc lập cho Việt Nam.

Đây là cơ hội cuối cùng và duy nhất cho cả dân tộc chúng ta. Nếu không làm được cả nước Việt Nam sẽ muôn đời chết nhục nhã đốn đầu dưới ách thống trị của quân xâm lược Trung Quốc. Bằng mọi cách; mọi phương tiện phải lật đổ Cộng Sản ngay bây giờ; thời gian đã chín mùi không chờ đợi được ai. Bọn buôn dân bán nước phải bị trừng trị đích đáng...

*** Hình đầu bài:**

Thủy Quân Lực Chiến đang dựng lại cờ VNCH tại cô thành Quảng Trị, 1972.